

Số/No: 257/BC-BPC

Tp. HCM, ngày 18 tháng 7 năm 2026
Ho Chi Minh City, July 18th 2026

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2026)
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(For the first 6 months of 2026)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
To: - The State Securities Commission;
- Hochiminh Stock Exchange.

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA
ỐC SÀI GÒN/ SAIGON REAL ESTATE GROUP JOINT STOCK COMPANY**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: 63 - 65 Điện Biên Phủ, phường Gia Định, Thành phố
Hồ Chí Minh/ No. 63 - 65 Dien Bien Phu Street, Gia Dinh Ward, Ho Chi Minh City.

- Điện thoại/Telephone: 028.38405549

- Fax: 02838.405.553

- Email: phongnghiepvusgr@saigonres.com.vn

- Vốn điều lệ/Charter capital: 698.750.000.000 đồng/ 698.750.000.000 VND

- Mã chứng khoán/Stock symbol: SGR

- Mô hình quản trị công ty/Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm
soát và Tổng Giám đốc.

General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đang thực hiện

The implementation of internal audit: Have been implementing

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các
Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
*Information on meetings, Resolutions and Decisions of the General Meeting of Shareholders
(including the Resolutions of the General Meeting of Shareholders approved in the form of written
comments):*

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	01/2026/NQ-ĐHĐCĐ	13/4/2026	- Thông qua Quy chế lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2026. <i>Approval of the Regulations on collecting shareholders' opinions in writing for 2026.</i> - Thông qua việc điều chỉnh phương án phân phối lợi nhuận năm tài chính 2024. <i>Approval of the adjustment to the profit distribution plan for the 2024 fiscal year.</i> - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ. <i>Approval of the plan for issuing shares to increase charter capital</i>
2	02/2026/NQ-ĐHĐCĐ	25/4/2025	- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026. <i>Approval of the report on business performance in 2025 and the business plan for 2026.</i> - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2025. <i>Approval of the report on the activities of the Board of Directors in 2025.</i> - Thông qua Báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị năm 2025. <i>Approval of the report of the independent member of the Board of Directors for 2025.</i> - Thông qua Báo cáo thẩm định tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Ban Kiểm soát. <i>Approval of the Board of Supervisors' report on the review of the Company's business performance in 2025.</i> - Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2026-2030. <i>Approval of the report on business performance for the period 2021-2025 and the business plan for the period 2026-2030.</i> - Thông qua Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ 2021-2025 của Hội đồng quản trị. <i>Approval of the report on the activities of the Board of Directors for the 2021-2025 term.</i>

		- Thông qua Báo cáo hoạt động nhiệm kỳ 2021- 2025 của Ban Kiểm soát. <i>Approval of the report on the activities of the Board of Supervisors for the 2021-2025 term.</i> - Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2025. <i>Approval of the profit distribution plan for 2025.</i> - Thông qua việc tiếp tục triển khai phương án chi trả cổ tức năm 2024 theo nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày 13/4/2026. <i>Approval of the continued implementation of the 2024 dividend payment plan in accordance with the contents approved by the General Meeting of Shareholders under Resolution No. 01/2026/NQ-DHDCD dated 13 April 2026.</i> - Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập cho các năm tài chính của nhiệm kỳ 2026-2030. <i>Selection of an independent auditing firm for the fiscal years of the 2026-2030 term.</i> - Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và mức trích thưởng cho Ban điều hành và cán bộ quản lý năm 2025 và đề xuất cho năm 2026. <i>Approval of the remuneration of the Board of Directors and the Board of Supervisors, as well as the bonus allocation for the Executive Board and management personnel for 2025, and the proposal therefor for 2026.</i> - Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026-2030. <i>Approval of the number of members of the Board of Directors and Supervisors for the 2026-2030 term.</i> - Thông qua kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026-2030. <i>Approval of the election results of the members of the Board of Directors and the Supervisors for the 2026-2030 term.</i>
--	--	---

II. Hội đồng quản trị/Board of Directors:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

STT No.	Thành viên HĐQT/ The members of the Board of Directors	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)/(Independent members of the Board of Directors, Non-executive members of the Board of Directors)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông/Mr. Phạm Thu	Chủ tịch/Chairman	08/5/2026	
2	Ông/Mr. Nguyễn Văn Khoa	Thành viên không điều hành (Non-executive member)	08/5/2026	
3	Ông/Mr. Phạm Đình Thành	Thành viên/Member	08/5/2026	
4	Bà/Ms. Trần Thị Ga	Thành viên/Member	08/5/2026	
5	Ông/Mr. Phạm Tuấn	Thành viên/Member	08/5/2026	
6	Ông/Mr. Lê Thanh Long	Thành viên (không điều hành, độc lập) (Non- executive member, Independent members	08/5/2026	
7	Ông/Mr. Ngô Quang Thảo	Thành viên (không điều hành, độc lập) (Non- executive member, Independent members	08/5/2026	
8	Ông/Mr. Đặng Văn Phúc	Thành viên/Member	27/4/2021	08/5/2026

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

STT No.	Thành viên HĐQT/ The members of the Board of Director	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1	Ông/Mr. Phạm Thu	9/9	100%	
2	Ông/Mr. Nguyễn Văn Khoa	9/9	100%	
3	Ông/Mr. Phạm Đình Thành	8/9	89%	Đi công tác Business trip

4	Bà/Ms. Trần Thị Ga	9/9	100%	
5	Ông/Mr. Phạm Tuấn	9/9	100%	
6	Ông/Mr. Lê Thanh Long	1/9	11%	Bổ nhiệm ngày 08/5/2026 <i>Appointed on May 8th, 2026.</i>
7	Ông/Mr. Ngô Quang Thảo	9/9	100%	
8	Ông/Mr. Đặng Văn Phúc	7/9	78%	Đi công tác và miễn nhiệm ngày 08/5/2026 <i>Business trip and dismissal on May 8th, 2026</i>

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/*Supervision by the Board of Directors toward the Board of Management:*

Công tác giám sát của Hội đồng quản trị với Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác được thực hiện thường xuyên trong 6 tháng đầu năm 2026 thông qua các hoạt động sau:

The Board of Directors' supervision toward the Board of General Directors and other management officers was carried out regularly in the first 6 months of 2026 through the following activities:

- Chỉ đạo, giám sát công tác tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ, giám sát công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025 theo đúng quy định.

Directing and supervising the organization of collecting shareholders' opinions in writing to pass resolutions of the General Meeting of Shareholders, supervise the organization of the annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2025 in accordance with regulations.

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh và nội dung các Tờ trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đề thông qua nghị quyết ĐHĐCĐ và các Tờ trình trình ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025.

Developing business plans and contents of written shareholder opinion submissions to approve resolutions of the General Meeting of Shareholders and submissions to the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2025.

- Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT theo đúng quy trình và tiến độ đề ra.

Supervising the implementation of the Resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors in accordance with the set procedures and progress.

- Giám sát việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ để tăng vốn Điều lệ theo quy định của pháp luật.

Supervising the private offering of shares to increase charter capital in accordance with the law.

- Thường xuyên tổ chức họp đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh để có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

Regularly hold meetings to evaluate the implementation of business plans to provide timely guidance.

- Giám sát quy trình thực hiện công bố thông tin theo quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

Supervising the information disclosure process according to the regulations of the State Securities Commission and the Hochiminh Stock Exchange.

- Giám sát tình hình hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

Monitoring the Company's operations in compliance with the provisions of the Enterprise Law, the Saigonres Group's Charter and current legal provisions.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/*Activities of the Board of Directors' subcommittees (If any):* Không có/*None*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/*Resolutions/Decisions of the Board of Directors:*

STT No.	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	01/2026/NQ-HĐQT	19/01/2026	Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty TNHH Đầu tư Công nghệ số Vạn Xuân để triển khai dự án Khu công nghệ thông tin tập trung Yên Bình tại tỉnh Thái Nguyên. <i>Approval of the capital contribution for the establishment of Van Xuan Digital Technology Investment Company Limited for the implementation of the Yen Binh Concentrated Information Technology Park Project in Thai Nguyen Province.</i>	100%
2	02/2026/NQ-HĐQT	03/02/2026	- Thông qua việc lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản về việc sửa đổi bổ sung các nội dung tại Phương Án Phát Hành Đã Phê Duyệt và Bản Công Bố Thông tin về chào bán trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước ngày 26/12/2025. <i>Approval of the collection of written opinions from the Bondholders regarding the amendment and supplementation of certain contents of the Approved Issuance Plan and the Information Memorandum for the private placement of bonds in the domestic market dated December 26th, 2025.</i> - Phê duyệt việc thu thập ý kiến bằng văn bản của các trái chủ về các sửa đổi, bổ sung nội dung của Kế hoạch phát hành đã được phê duyệt và Thông báo chào bán trái phiếu riêng	100%

			lê trên thị trường nội địa ngày 26/12/2025. <i>Approval of the solicitation of written opinions from bondholders regarding the amendments and supplements to the Approved Issuance Plan and the Information Memorandum for the private placement of bonds in the domestic market dated December 26th, 2025.</i> - Phê duyệt tài liệu lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản. <i>Approval of the documents for collecting written opinions from the Bondholders.</i> - Thông qua việc triển khai thực hiện các công việc liên quan tới việc tổ chức lấy ý kiến Người Sở Hữu Trái Phiếu bằng văn bản. <i>Approval of the implementation of tasks related to the organization of the collection of written opinions from the Bondholders.</i>	
3	03/2026/NQ-HĐQT	02/3/2026	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025 là ngày 23/3/2026. <i>Approval of March 23rd, 2026 as the record date for the organization of the Annual General Meeting of Shareholders for the 2025 fiscal year.</i>	100%
4	04/2026/NQ-HĐQT	25/3/2026	Thông qua việc góp vốn thành lập Công ty TNHH Bất động sản Saigonres Vạn Xuân để triển khai thực hiện Dự án Khu đô thị Nam Tiến 2. <i>Approval of the capital contribution for the establishment of Saigonres Van Xuan Real Estate Company Limited for the implementation of the Nam Tien 2 Urban Area Project.</i>	100%
5	05/2026/NQ-HĐQT	30/3/2026	- Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất năm 2025 sau khi được kiểm toán. <i>Approval of the consolidated business performance for 2025 after audit</i> - Thông qua kế hoạch hoạt động SXKD 5 năm, giai đoạn 2026-2030. <i>Approval of the five-year business plan for the period from 2026 to 2030.</i> - Gia hạn thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên	100%

			năm tài chính 2025 vào ngày 08/5/2026 và địa điểm tổ chức tại Trung tâm Hội nghị Gold Palace – Số 329 Nơ Trang Long, phường Bình Lợi Trung, TP.HCM. <i>Approval of the extension of the date of the Annual General Meeting of Shareholders for the 2025 fiscal year to 8 May 2026 and of the venue at Gold Palace Convention Center, No. 329 No Trang Long Street, Binh Loi Trung Ward, Ho Chi Minh City.</i> - Thống nhất thực hiện việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc Điều chỉnh Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 nhằm thay đổi hình thức chi trả cổ tức năm 2024 sang chi trả bằng cổ phiếu với tỷ lệ thực hiện là 10:2 và về Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ. <i>Approval of the solicitation of shareholders' written opinions regarding the adjustment of the 2024 profit distribution plan to change the method of dividend payment for 2024 from cash to stock dividends at a ratio of 10:2, and regarding the plan for issuing shares to increase charter capital.</i> - Thông qua nội dung các tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. <i>Approval of the contents of the documents for collecting shareholders' written opinions.</i> - Thông qua nội dung Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. <i>Approval of the contents of the shareholders' voting ballot.</i> - Thông qua số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026-2030 dự kiến đề trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. <i>Approval of the proposed number of members of the Board of Directors and Supervisors for the 2026-2030 term to be submitted to the General Meeting of Shareholders for approval.</i>	
--	--	--	--	--

6	06/2026/NQ-HĐQT	10/4/2026	Thành lập Ban kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản. <i>Establishment of the Vote Counting Committee for the collection of shareholders' written opinions.</i>	100%
7	07/2026/NQ-HĐQT	17/4/2026	- Thông qua các Tờ trình, Báo cáo và tài liệu để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2025. <i>Approval of the submissions, reports and documents to be submitted to the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2025.</i> - Thông qua danh sách ứng viên thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên nhiệm kỳ 2026-2030 để trình Đại hội đồng cổ đông <i>Approval of the list of candidates for members of the Board of Directors and the Board of Supervisors for the 2026-2030 term to be submitted to the General Meeting of Shareholders.</i>	100%
8	08/2026/NQ-HĐQT	24/4/2026	Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu để chi trả cổ tức năm 2024. <i>Approval of the implementation of the share issuance plan for dividend payment for the year 2024.</i>	100%
9	09/2026/NQ-HĐQT	08/05/2026	- Thông qua việc bầu ông Phạm Thu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2026-2030. <i>Approval of the election of Mr. Phạm Thu as Chairman of the Board of Directors for the 2026-2030 term.</i> - Thông qua việc sắp xếp, kiện toàn cơ cấu nhân sự Ban Điều hành của Tổng Công ty. <i>Approval of the arrangement and consolidation of the organizational structure of the Executive Management of the Saigonres Group.</i>	100%

III. Ban kiểm soát/Board of Supervisors:

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Board of Supervisors:

STT No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	
				Ngày bổ nhiệm/ <i>Date of appointment</i>	Ngày miễn nhiệm/ <i>Date of dismissal</i>
1	Bà/Ms.Đỗ Thị Thanh Hằng	Trưởng Ban/ <i>Chief</i>	Thạc sĩ Tài chính doanh nghiệp <i>Master Corporate Finance</i>	08/5/2026	
2	Bà/Ms. Phạm Thị Bích Đào	Thành viên/ <i>Member</i>	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng <i>Master of Finance - Banking</i> Cử nhân Kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>	08/5/2026	
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Ngọc Oanh	Thành viên/ <i>Member</i>	Cử nhân Kế toán - Kiểm toán <i>Bachelor of Accounting - Auditing</i>	08/5/2026	

2. Cuộc họp của BKS/*Meetings of Board of Supervisors*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà/Ms.Đỗ Thị Thanh Hằng	2/2	100%	100%	
2	Bà/Ms. Phạm Thị Bích Đào	2/2	100%	100%	
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Ngọc Oanh	2/2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông */Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm tài chính 2025.

Supervising the implementation of the Resolution of the General Meeting of Shareholders in the form of collecting shareholders' opinions in writing and the Resolution of the Annual General Meeting of Shareholders for the fiscal year 2025;

- Giám sát BCTC năm 2025 đã được kiểm toán và BCTC quý I năm 2026.

Supervising Audited Financial Statements for 2025 and First quarter Financial Statements 2026

- Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và kế hoạch kinh doanh cũng như các khó khăn, thuận lợi trong hoạt động của Tổng Công ty.

Monitor the production and business activities and business plans as well as difficulties and advantages in the operations of the Saigonres Group.

- Giám sát việc phê duyệt các giao dịch giữa Tổng Công ty với các bên có liên quan,

Monitor the approval of transactions between the Saigonres Group and related parties.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*The coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Cùng tham gia giám sát việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Trong 6 tháng đầu năm 2026, Ban kiểm soát không phát hiện bất cứ vấn đề bất thường nào trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty cũng như trường hợp vi phạm nào trong quản lý, điều hành đối với các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

Participate in supervising the implementation of the Saigonres Group's production and business plans together. In the first 6 months of 2026, the Board of Supervisors did not detect any unusual problems in the Corporation's production and business activities as well as any violations in management and operation of the members of the Board of Directors, the Board of General Directors and management staff.

5. Hoạt động khác của BKS/*Other activities of the Board of Supervisors (if any):*

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Năm sinh <i>Year of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
2	Ông/Mr. Phạm Đình Thành	Phó TGD thường trực/ <i>Permanent Deputy General Director</i>	1980	Thạc sĩ Quản lý dự án <i>Master of Project Management</i> Kỹ sư xây dựng <i>Construction engineer</i>	Bổ nhiệm ngày 30/6/2025 <i>Appointed on June 30th, 2025</i>
3	Bà/Ms. Trần Thị Ga	Phó TGD/ <i>General Director</i>	1969	Cử nhân Kinh tế <i>Bachelor of Economics</i>	Bổ nhiệm ngày 27/5/2009 <i>Appointed on May 27th, 2009</i>
4	Ông/Mr. Phạm Tuấn	Phó TGD/ <i>General Director</i>	1985	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh <i>Master of Business Administration</i>	Bổ nhiệm ngày 31/8/2022 <i>Appointed on August 31st, 2022</i>

5	Ông/Mr. Nguyễn Trọng Giáp	Phó TGĐ/ <i>General Director</i>	1984	Cử nhân Kế toán - Kiểm toán <i>Bachelor of Accounting - Auditing</i>	Bổ nhiệm ngày 30/6/2025 <i>Appointed on June 30th, 2025</i>
6	Ông/Mr. Thái Quốc Dương	Phó TGĐ/ <i>General Director</i>	1979	Thạc sĩ Luật <i>Master of Laws</i> Kỹ sư xây dựng <i>Construction engineer</i>	Bổ nhiệm ngày 30/6/2025 <i>Appointed on June 30th, 2025</i>
7	Ông/Mr. Lê Xuân Khương	GD Kỹ thuật/ <i>Technical Director</i>	1976	Thạc sĩ Xây dựng <i>Master of Construction</i>	Bổ nhiệm ngày 02/4/2014 <i>Appointed on April 2nd, 2014</i>
8	Ông/Mr. Trần Văn Chương	GD Đầu tư/ <i>Investment Director</i>	1982	Kỹ sư xây dựng <i>Construction engineer</i>	Bổ nhiệm ngày 30/6/2025 <i>Appointed on June 30th, 2025</i>
9	Ông/Mr. Nguyễn Khắc Cường	Giám đốc Khu vực phía Bắc/ <i>Northern Region Director</i>	1970	Cử nhân quản trị kinh doanh <i>Bachelor of Business Administration</i>	Bổ nhiệm ngày 08/5/2026 <i>Appointed on May 8th, 2026</i>

V. Kế toán trưởng/Chief Accountant

STT No	Họ và tên <i>Name</i>	Năm sinh <i>Year of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm <i>Date of appointment/dismissal</i>
1	Bà/Ms. Nguyễn Thị Bích	1991	Cử nhân Kế toán <i>Bachelor of Accounting</i>	Bổ nhiệm ngày 23/5/2025 <i>Appointed on May 23rd, 2025</i>

VI. Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:

Thành viên HĐQT, Thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác, người phụ trách quản trị công ty đã tham gia đầy đủ các khoá đào tạo theo quy định về quản trị Tổng công ty.

Members of the Board of Directors, members of the Board of Supervisors, the General Director, other managers, and persons in charge of corporate governance have fully participated in training courses according to the Saigonres Group's governance regulations.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/The list of affiliated persons of the public company and transactions of affiliated persons of the Company)

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company*: Xem Phụ lục 1 đính kèm/*See Appendix 1 attached*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ đến ngày 30/6/2026/*Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons up to June 30th, 2026.*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the Company</i>	Tính chất giao dịch <i>Nature of transaction</i>	Tổng giá trị giao dịch (đồng) <i>Total transaction value (VND)</i>
1	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Thái Bình Dương <i>Thai Binh Duong Real Estate Business Investment Joint Stock Company</i>	Công ty cùng thành viên quản lý chủ chốt <i>Companies with the same key management members</i>	Doanh thu dịch vụ <i>Service Revenue</i>	19.009.675
			Lãi Tổng Công ty cho vay <i>Interest that Saigonres Group lent</i>	1.071.630.853
			Tổng Công ty cho vay <i>Saigonres Group lent</i>	800.000.000
2	Công ty Cổ phần Tư vấn Thiết kế Xây dựng Đô Thị <i>Do Thi Construction Designing Consulting Joint Stock Company</i>	Công ty liên kết <i>Affiliated companies</i>	Doanh thu dịch vụ <i>Service Revenue</i>	179.961.469
			Nhận cung cấp dịch vụ <i>Provided service</i>	1.548.096.296
			Tổng Công ty vay tiền <i>Saigonres Group borrowed</i>	2.700.000.000
			Tổng Công ty thanh toán nợ vay <i>Saigonres Group paid loan</i>	2.400.000.000
			Lãi Tổng Công ty cho vay <i>Interest that Saigonres Group lent</i>	7.345.459
3	Bà/Ms. Nguyễn Thị Nguyễn	Mẹ ông Phạm Thu <i>Mr. Pham Thu's mother</i>	Lãi vay Tổng Công ty phải trả <i>Interest that the Saigonres Group has to pay</i>	143.858.920
			Tổng Công ty thanh toán nợ vay <i>Saigonres Group paid loan</i>	5.200.000.000
			Tổng Công ty vay tiền <i>Saigonres Group borrowed</i>	2.600.000.000

4	Ông/Mr. Phạm Đình Thành	Thành viên HĐQT <i>Member of Board of Directors</i>	Lãi vay Tổng Công ty phải trả <i>Interest that the Saigonres Group has to pay</i>	690.796.185
			Tổng Công ty thanh toán nợ vay Saigonres Group <i>paid loan</i>	36.014.250.000
			Tổng Công ty vay tiền Saigonres Group <i>borrowed</i>	35.014.250.000
5	Ông/Mr. Phạm Tuấn	Thành viên HĐQT <i>Member of Board of Directors</i>	Lãi vay Tổng Công ty phải trả <i>Interest that the Saigonres Group has to pay</i>	117.205.246
			Tổng Công ty thanh toán nợ vay Saigonres Group <i>paid loan</i>	4.288.920.000
			Tổng Công ty vay tiền Saigonres Group <i>borrowed</i>	2.000.000.000
6	Ông/Mr. Phạm Thu	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of the Board of Directors</i>	Lãi vay Tổng Công ty phải trả <i>Interest that the Saigonres Group has to pay</i>	51.324.386
			Tổng Công ty thanh toán nợ vay Saigonres Group <i>paid loan</i>	5.557.044.514
			Tổng Công ty vay tiền Saigonres Group <i>borrowed</i>	4.557.044.514
7	Ông/Mr. Đặng Văn Phúc	Thành viên HĐQT <i>Member of Board of Directors</i>	Lãi vay Tổng Công ty phải trả <i>Interest that the Saigonres Group has to pay</i>	347.123.287
			Tổng Công ty thanh toán nợ vay Saigonres Group <i>paid loan</i>	13.000.000.000
			Tổng Công ty vay tiền Saigonres Group <i>borrowed</i>	13.000.000.000

8	Ông/Mr. Thái Quốc Dương	Trưởng BKS <i>Chief of the Board of Supervisors</i>	Lãi vay Tổng Công ty phải trả <i>Interest that the Saigonres Group has to pay</i>	20.810.959
			Tổng Công ty thanh toán nợ vay Saigonres Group <i>paid loan</i>	400.000.000
9	Bà/Ms. Trần Thị Tuyết Mai	Vợ ông Phạm Thu <i>Mr. Pham Thu's wife</i>	Lãi vay Tổng Công ty phải trả <i>Interest that the Saigonres Group has to pay</i>	404.574.772
			Tổng Công ty thanh toán nợ vay Saigonres Group <i>paid loan</i>	13.907.437.000
			Tổng Công ty vay tiền Saigonres Group <i>borrowed</i>	6.000.000.000

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.* Không có/None

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/ *Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).* Không có/None

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).* Không có/None

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.* Không có/None

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ/Share transactions of internal persons and their affiliated persons:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/The list of internal persons and their affiliated persons công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company. Xem Phụ lục 2 đính kèm/ See Appendix 2 attached

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the company.

Stt No	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal persons	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Ông/Mr. Thái Quốc Dương	Trưởng BKS/ Chief of the Board of Supervisors	10.500	0,015%	10.000	0,014%	Bán/Selling
2	Bà/Ms. Phạm Thị Bích Đào	TV BKS/ Member of the Board of Supervisors	7.000	0,01%	14.500	0,02%	Mua/Buying
3	Ông/Mr. Nguyễn Khắc Cường	Giám đốc Khu vực phía Bắc/ Northern Region Director	3.200	0,005%	5.200	0,007%	Mua/Buying

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/Other significant issues: Không có/None.

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**



Phạm Thu



PHỤ LỤC 1

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỊA ỐC SÀI GÒN

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2026)

APPENDIX 1

LIST OF RELATED PERSONS OF SAIGON REAL ESTATE JOINT STOCK COMPANY

(Attached to the Corporate Governance Report for the first six months of 2026)

Thời điểm chốt dữ liệu đến 30/6/2026

Data closing date is June 30st, 2026

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position in the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp Owner's ID Number, Date of issue, Place of issue	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Start date as related person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of no longer being a related person of the company	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the company
I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC I. BOARD OF DIRECTORS AND BOARD OF MANAGEMENT								
1	Phạm Thu		Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Directors		08/05/2026		Bổ nhiệm Appointment	
2	Nguyễn Văn Khoa		Thành viên HĐQT Member of Board of Directors		08/05/2026		Bổ nhiệm Appointment	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>Owner's ID Number, Date of issue, Place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Start date as company related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of no longer being a related person of the company</i>	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>
3	Phạm Đình Thành		Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc thường trực - Người được uỷ quyền CBTT <i>Member of the Board of Directors - Permanent Deputy General Director - Person authorized to disclose information</i>		08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
4	Trần Thị Ga		Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc <i>Member of Board of Directors - Deputy General Director</i>		08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
5	Phạm Tuấn		Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc <i>Member of Board of Directors - Deputy General Director</i>		08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
6	Lê Thanh Long		Thành viên HĐQT <i>Member of Board of Directors</i>		08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
7	Ngô Quang Thảo		Thành viên HĐQT <i>Member of Board of Directors</i>		08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
8	Đặng Văn Phúc		Thành viên HĐQT <i>Member of the Board of Directors</i>		27/04/2021	08/05/2026	Miễn nhiệm <i>Dismissal</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>Owner's ID Number, Date of issue, Place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Start date as company related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of no longer being a related person of the company</i>	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>
9	Nguyễn Trọng Giáp		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>		30/06/2025		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
10	Thái Quốc Dương		Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>		30/06/2025		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
II. BAN KIỂM SOÁT II. BOARD OF SUPERVISION								
1	Đỗ Thị Thanh Hằng		Trưởng BKS <i>Chief of the Board of Supervisors</i>		08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
2	Phạm Thị Bích Đào		Thành viên BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>		08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
3	Nguyễn Thị Ngọc Oanh		Thành viên BKS <i>Member of the Board of Supervisors</i>		08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
III. GIÁM ĐỐC KỸ THUẬT III. TECHNICAL DIRECTOR								
1	Lê Xuân Khương		Giám đốc Kỹ thuật <i>Technical Director</i>		02/04/2014		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
IV. GIÁM ĐỐC ĐẦU TƯ V. INVESTMENT DIRECTOR								
1	Trần Văn Chương		Giám đốc Đầu tư <i>Investment Director</i>		30/06/2025		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>Owner's ID Number, Date of issue, Place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Start date as company related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of no longer being a related person of the company</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>
V. GIÁM ĐỐC KHU VỰC PHÍA BẮC V. NORTHERN REGION DIRECTOR								
1	Nguyễn Khắc Cường		Giám đốc Khu vực phía Bắc <i>Northern Region Director</i>		08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
VI. KẾ TOÁN TRƯỞNG VI. CHIEF ACCOUNTANT								
1	Nguyễn Thị Bích		Kế toán Trưởng <i>Chief Accountant</i>		23/05/2025		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
VII. NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY VII. PERSON IN CHARGE OF CORPORATE GOVERNANCE								
1	Đỗ Trần Văn Anh		Người phụ trách quản trị công ty <i>Person in charge of corporate governance</i>		15/08/2025		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
VIII. TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN VIII. RELATED ORGANIZATIONS								
1	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Nhon Trạch <i>Nhon Trach Development And Investment Corporation</i>				21/04/2008		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>
2	Công ty TNHH MTV Địa ốc Sài Gòn Nam Đô <i>Sai Gon Nam Do Real Estate Company Limited</i>				30/10/2013		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>
3	Công ty TNHH Sài Gòn Vĩnh Khang <i>Sai Gon Vinh Khang Company Limited</i>				12/09/2014		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>Owner's ID Number, Date of issue, Place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Start date as company related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of no longer being a related person of the company</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>
4	Công ty CP Đầu tư Xây dựng và Kinh doanh nhà Gia Định <i>Gia Dinh Investment Construction and Housing Trading Joint Stock Company</i>				07/03/2006		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>
5	Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Sài Gòn <i>Saigon Real Estate Trading Limited Company</i>				12/07/2017		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>
6	Công ty CP Đầu tư BĐS Hùng Vương <i>Hung Vuong Property Investment Corporation</i>				28/02/2012		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>
7	Công ty Cổ phần Tin học Smartway <i>Smartway Informatics Joint Stock Company</i>				06/02/2020		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>
8	Công ty TNHH MTV Địa ốc Sài Gòn Hòa Bình <i>Sai Gon Hoa Binh Real Estate Company Limited</i>				05/09/2019		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>
9	Công ty Cổ phần Smart Express <i>Smart Express Joint Stock Company</i>				04/01/2021		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty con <i>Subsidiary</i>
10	Công ty CP Nhà hàng Kân Kầu <i>Kan Kau Restaurant Joint Stock Company</i>				04/09/2019		Nhận chuyển nhượng <i>Receive capital transfer</i>	Công ty liên kết <i>Affiliated companies</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>Owner's ID Number, Date of issue, Place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Start date as company related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of no longer being a related person of the company</i>	Lý do <i>Reason</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>
11	Công ty CP Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng Đô Thị <i>Do Thi Construction Designing Consulting Joint Stock Company</i>				03/04/2006		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty liên kết <i>Affiliated companies</i>
12	Công ty TNHH Địa ốc Tuấn Minh <i>Tuan Minh Real Estate Company Limited</i>				02/10/2018		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty liên doanh <i>Joint venture company</i>
13	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Thái Bình Dương <i>Thai Binh Duong Real Estate Business Investment Joint Stock Company</i>				19/06/2019		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty cùng thành viên quản lý chủ chốt <i>Companies with the same key management members</i>
14	Công ty Cổ phần Xây dựng - Thương mại & Xuất nhập khẩu Đức Nhi <i>Duc Nhi Import Export & Trading - Construction Joint Stock Company</i>				09/05/2023		Nhận chuyển nhượng <i>Receive capital transfer</i>	Công ty cùng thành viên quản lý chủ chốt <i>Companies with the same key management members</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position in the company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>Owner's ID Number, Date of issue, Place of issue</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Start date as company related person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of no longer being a related person of the company</i>	Lý do Reason	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>
15	Công ty TNHH Bất động sản REE <i>Ree Land Company Limited</i>				27/12/2020			Công ty cùng thành viên quản lý chủ chốt <i>Companies with the same key management members</i>
16	Công ty TNHH Đầu tư Công nghệ số Vạn Xuân <i>Van Xuan Digital Technology Investment Company Limited</i>				26/01/2026		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty liên kết <i>Affiliated companies</i>
17	Công ty TNHH Bất động sản Saigonres Vạn Xuân <i>Saigonres Van Xuan Real Estate Company Limited</i>				31/03/2026		Góp vốn <i>Contribute capital</i>	Công ty liên kết <i>Affiliated companies</i>



PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị 6 tháng đầu năm 2026)

APPENDIX 2
LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR RELATED PERSONS
(Attached to the Corporate Governance Report for the first six months of 2026)

Thời điểm chốt dữ liệu đến 30/6/2026

Data closing date is June 30th, 2026

Stt No.	Mã CK Ticker symbol	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Date of Becoming a Related Person of the Company/Insider	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ Date of Ceasing to be a Related Person of the Company/Insider	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và 14) Reasons (for changes relating to Items 13 and 14)	Ghi chú (về việc không có số Giấy NSH và các ghi chú khác) Notes (regarding the absence of an Identification Document No. and other notes)
1	SGR	Phạm Thu		Chủ tịch HĐQT Chairman of the Board of Director	20.839.257	29,8236%	08/05/2026		Bổ nhiệm Appointment	
1.01	SGR	Nguyễn Thị Nguyễn			0	0	08/05/2026			
1.01	SGR	Trần Thị Tuyết Mai			681.819	0,9758%	08/05/2026			
1.03	SGR	Phạm Đình Thành		Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc thường trực - Người được ủy quyền CBTT/ Member of the Board of Directors - Permanent Deputy General Director - Person authorized to disclose information	3.716.183	5,32%	08/05/2026			

1.04	SGR	Trần Ngọc Mỹ Trang			12.700	0,02%	08/05/2026			
1.05	SGR	Phạm Tuấn		Phó Tổng Giám đốc/Thành viên HĐQT <i>Deputy General Director/ Member of the Board of Directors</i>	3.543.737	5,07%	08/05/2026			
1.06	SGR	Hồ Thị Sơn Hà			0	0%	08/05/2026			
1.07	SGR	Phạm Thị Thu Thủy			0	0%	08/05/2026			
1.08	SGR	Phạm Thị Thu Yến			0	0%	08/05/2026			
1.09	SGR	Phạm Thư			0	0%	08/05/2026			
1.10	SGR	Phạm Thái			0	0%	08/05/2026			
1.11	SGR	Phạm Thao			24	0,00003	08/05/2026			
1.12	SGR	Công ty TNHH Đầu tư Công nghệ số Vạn Xuân			0	0%	08/05/2026			

1.13	SGR	Công ty TNHH Bất động sản Saigonres Vạn Xuân			0	0%	08/05/2026			
2	SGR	Nguyễn Văn Khoa		Thành viên HĐQT <i>Member of Board of Directors</i>	0	0%	08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
2.01	SGR	Trần Kim Linh			0	0%	08/05/2026			
2.02	SGR	Nguyễn Trần Huy			0	0%	08/05/2026			
2.03	SGR	Nguyễn Trần Kim Khuê			0	0%	08/05/2026			Con còn nhỏ <i>Little child</i>
2.04	SGR	Công Ty TNHH Bất Động Sản REE <i>Ree Land Company Limited</i>			14.691.067	21,0248%	08/05/2026			
3	SGR	Phạm Đình Thành		Thành viên HĐQT - Phó TGD TT - Người được ủy quyền CBTT <i>Member of the Board of Directors - Permanent Deputy General Director - Person authorized to disclose information</i>	3.716.183	5,3183%	27/04/2021		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
3.01	SGR	Trần Ngọc Mỹ Trang			12.700	0,0182%	27/04/2021			

3.02	SGR	Phạm Thành Trí			0	0%	27/04/2021			Con còn nhỏ <i>Little child</i>
3.03	SGR	Phạm Ngọc Thu Quỳnh			0	0%	27/04/2021			Con còn nhỏ <i>Little child</i>
3.04	SGR	Phạm Đình Triết			0	0%	08/05/2026			Con còn nhỏ <i>Little child</i>
3.05	SGR	Công ty TNHH MTV Địa ốc Sài Gòn Nam Đô <i>Sai Gon Nam Do Real Estate Company Limited</i>			0	0%	08/05/2026			
3.06	SGR	Công ty TNHH Bất động sản Saigonres Vạn Xuân <i>Saigonres Van Xuan Real Estate Company Limited</i>			0	0%	08/05/2026			
4	SGR	Trần Thị Ga		Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc <i>Member of Board of Directors - Deputy General Director</i>	2.520.252	3,6068%	08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
4.01	SGR	Trần Thị Hiền			7.272	0,0104%	08/05/2026			
4.02	SGR	Nguyễn Khánh Linh			0	0%	08/05/2026			

4.03	SGR	Nguyễn Việt Linh			200	0,0003%	08/05/2026		Mua/Buying	
4.04	SGR	Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Sài Gòn			0	0	08/05/2026			
4.05	SGR	Công ty Cổ phần Đầu tư & Phát triển Nhơn Trạch			0	0	08/05/2026			
4.06	SGR	Công ty TNHH Bất động sản Saigonres Vạn Xuân			0	0	08/05/2026			
5	SGR	Phạm Tuấn		Thành viên HĐQT - Phó Tổng Giám đốc Member of Board of Directors - Deputy General Director	3.543.737	5,0715%	08/05/2026		Bổ nhiệm Appointment	
5.01	SGR	Hồ Thị Sơn Hà			0	0%	08/05/2026			
5.02	SGR	Công ty Cổ phần Xây dựng - Thương mại & Xuất nhập khẩu Đức Nhi Duc Nhi Import Export & Trading - Construction Joint Stock Company			0	0%	08/05/2026			

5.03	SGR	Cty CP Đầu tư Bất động sản Hùng Vương			0	0%	08/05/2026			
5.04	SGR	Công ty TNHH Kinh doanh Bất động sản Sài Gòn			0	0%	08/05/2026			
5.05	SGR	Công ty TNHH Đầu tư Công nghệ số Vạn Xuân			0	0%	08/05/2026			
6	SGR	Lê Thanh Long		Thành viên HĐQT	0	0%	08/05/2026		Bổ nhiệm/ Appointment	
6.01	SGR	Lê Xuân Thảo			0	0%	08/05/2026			
6.02	SGR	Trần Thị Hằng			0	0%	08/05/2026			
6.03	SGR	Nguyễn thị Minh Nguyệt			0	0%	08/05/2026			
6.04	SGR	Lê Thanh Dũng			0	0%	08/05/2026			
6.05	SGR	Lê Thanh Ngân			0	0%	08/05/2026			

6.06	SGR	Lê Xuân Phương			0	0%	08/05/2026			
6.07	SGR	Lê Mỹ Dung			0	0%	08/05/2026			
6.08	SGR	Lê Thanh Thủy			0	0%	08/05/2026			
7	SGR	Ngô Quang Thảo		Thành viên HĐQT <i>Member of Board of Directors</i>	0	0%	08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
7.01	SGR	Ngô Văn Sơn			0	0%	08/05/2026			
7.02	SGR	Phạm Thị Tuyết			0	0%	08/05/2026			
7.03	SGR	Lai Lệ Hương			0	0%	08/05/2026			
7.04	SGR	Ngô Quang Hiếu			0	0%	08/05/2026			
7.05	SGR	Ngô Thị Thủy Trang			0	0%	08/05/2026			

7.06	SGR	Ngô Thị Thủy Nghiêm			0	0%	08/05/2026			
8	SGR	Đặng Văn Phúc		Thành viên HĐQT Member of the Board of Directors	963.137	1,3784%	27/04/2021	08/5/2026	Miễn nhiệm Dismissal	
8.01	SGR	Trần Thị Đồng			0	0%	08/05/2026			
8.02	SGR	Đặng Trần Thiên Phú			0	0%	08/05/2026			
8.03	SGR	Đặng Trần Nhật Minh			0	0%	08/05/2026			
8.04	SGR	Đặng Trần Bảo Ngọc			0	0%	08/05/2026			
9	SGR	Nguyễn Trọng Giáp		Phó Tổng Giám đốc Deputy General Director	0	0%	30/06/2025			
9.01	SGR	Phạm Thị Thúy Mai			0	0%	30/06/2025			

9.02	SGR	Nguyễn Nam Khánh			0	0%	30/06/2025			Con còn nhỏ <i>Little child</i>
9.03	SGR	Nguyễn Phạm Đan Lê			0	0%	30/06/2025			Con còn nhỏ <i>Little child</i>
10	SGR	Thái Quốc Dương		Phó Tổng Giám đốc/ <i>Deputy General Director</i>	10.000	0,014%	30/06/2025		Bán/selling	
10.01	SGR	Nguyễn Hoàng Nguyệt Phương			0	0%	30/06/2025			
10.02	SGR	Thái Hoàng Long			0	0%	30/06/2025			Con còn nhỏ <i>Little child</i>
11	SGR	Đỗ Thị Thanh Hằng		Trưởng BKS <i>Chief of the Board of Supervisors</i>	1.330	0,0019%	08/05/2026		Bổ nhiệm <i>Appointment</i>	
11.01	SGR	Võ Việt Thắng			0	0%	08/05/2026			
11.02	SGR	Võ Ngọc Quỳnh Anh			0	0%	08/05/2026			
11.03	SGR	Võ Ngọc Bảo Anh			0	0%	08/05/2026			

11.04	SGR	Nguyễn Thị Thủy Lan			0	0%	08/05/2026			
11.05	SGR	Đỗ Thanh Vân			0	0%	08/05/2026			
11.06	SGR	Đỗ Thanh Tú			0	0%	08/05/2026			
11.07	SGR	Đỗ Thanh Bình			0	0%	08/05/2026			
11.08	SGR	Đỗ Thanh Yên			0	0%	08/05/2026			
11.09	SGR	Đỗ Trung Kiên			0	0%	08/05/2026			

12	SGR	Phạm Thị Bích Đào		Thành viên BKS Member of the Board of Supervisors	14.500	0,02%	08/05/2026		Bổ nhiệm Appointment	
12.01	SGR	Phạm Văn Xây			0	0%	08/05/2026			
12.02	SGR	Nguyễn Thị Yên			0	0%	08/05/2026			
12.03	SGR	Phạm Thị Mai			0	0%	08/05/2026			
12.04	SGR	Phạm Quang Duy			0	0%	08/05/2026			
13	SGR	Nguyễn Thị Ngọc Oanh		Thành viên BKS Member of the Board of Supervisors	0	0%	08/05/2026		Bổ nhiệm Appointment	
13.01	SGR	Nguyễn Trường Sơn			0	0%	08/05/2026			
13.02	SGR	Nguyễn Trường Giang			0	0%	08/05/2026			
13.03	SGR	Nguyễn Thị Kim Oanh			0	0%	08/05/2026			

13.04	SGR	Nguyễn Thị Tô Oanh			0	0%	08/05/2026			
13.05	SGR	Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhà Bè <i>Nha Be Water Supply Joint Stock Company</i>			0	0%	08/05/2026			
13.06	SGR	Công ty Cổ phần Cấp Nước Gia Định <i>Gia Dinh Water Supply Joint Stock Company</i>			0	0%	08/05/2026			
13.07	SGR	Công ty Cổ phần Cấp Nước Thủ Đức <i>Thu Duc Water Supply Joint Stock Company</i>			0	0%	08/05/2026			
13.08	SGR	Công ty Cổ phần BOO Nước Thủ Đức <i>Thu Duc Water B.O.O Corporation</i>			0	0%	08/05/2026			
13.09	SGR	Công ty Cổ phần Đầu tư và Kinh doanh nước sạch Sài Gòn <i>Sai Gon Clean Water Business and Investment Joint Stock Company</i>			0	0%	08/05/2026			
13.10	SGR	Công ty Cổ phần Đầu tư nước Tân Hiệp <i>Tan Hiep Water Investment Joint Stock Company</i>			0	0%	08/05/2026			

14	SGR	Lê Xuân Khương		Giám đốc Kỹ thuật Technical Director	26	0,0000%	02/04/2014			
14.01	SGR	Phạm Thị Thuý Giang			0	0%	02/04/2014			
14.02	SGR	Lê Xuân Khải			0	0%	02/04/2014			
14.03	SGR	Lê Xuân Hưng			0	0%	02/04/2014			
14.04	SGR	Lê Xuân Phúc			0	0%	02/04/2014			Con còn nhỏ Little child
15	SGR	Trần Văn Chương		Giám đốc Đầu tư Investment Director	5.000	0,0072%	30/06/2025			
15.01	SGR	Trần Văn Hưng			0	0%	30/06/2025			
15.02	SGR	Nguyễn Thị Mỹ			0	0%	30/06/2025			
15.03	SGR	Trần Thị Bé Mười			0	0%	30/06/2025			

15.04	SGR	Trần Mạnh Chính			0	0%	30/06/2025			
15.05	SGR	Trần Ngọc Bảo Châu			0	0%	30/06/2025			
15.06	SGR	Nguyễn Thị Hồng			0	0%	30/06/2025			
16	SGR	Nguyễn Khắc Cường		Giám đốc Khu vực phía Bắc	5.200	0,007%	08/05/2026		Bổ nhiệm Appointment	
16.01	SGR	Lê Thị Luyến			0	0%	08/05/2026			
16.02	SGR	Lưu Thị Thu Hương			0	0%	08/05/2026			
16.03	SGR	Nguyễn Bảo Hân			0	0%	08/05/2026			
16.04	SGR	Nguyễn Khắc Minh Quân			0	0%	08/05/2026			
16.05	SGR	Nguyễn Khắc Tùng			0	0%	08/05/2026			
16.06	SGR	Nguyễn Thị Oanh			0	0%	08/05/2026			

16.07	SGR	Nguyễn Khắc Dũng			0	0%	08/05/2026			
17	SGR	Nguyễn Thị Bích		Kế toán Trưởng Chief Accountant	0	0%	23/05/2025			
17.01	SGR	Nguyễn Tiến Dũng			0	0%	23/05/2025			
17.02	SGR	Nguyễn Thị Hiền			0	0%	23/05/2025			
17.03	SGR	Nguyễn Minh An			500	0,0007	23/05/2025			
17.04	SGR	Nguyễn Thị Vân Anh			0	0%	23/05/2025			
17.05	SGR	Nguyễn Thị Oanh			0	0%	23/05/2025			
17.06	SGR	Nguyễn Thị Mến			0	0%	23/05/2025			
17.07	SGR	Nguyễn Trang Hạnh Linh			0	0%	23/05/2025			

17.08	SGR	Nguyễn Công Thành			0	0%	23/05/2025			
17.09	SGR	Trần Thị Mơ			0	0%	23/05/2025			
17.10	SGR	Nguyễn Thị Bình			0	0%	23/05/2025			
18	SGR	Đỗ Trần Văn Anh		Người phụ trách quản trị Công ty <i>Person in charge of corporate governance</i>	0	0%	15/08/2025			
18.01	SGR	Lê Nhật Bảo			0	0%	15/08/2025			
18.02	SGR	Đỗ Văn Doan			0	0%	15/08/2025			
18.03	SGR	Trần Thị Thanh			0	0%	15/08/2025			
18.04	SGR	Đỗ Trần Thế Anh			0	0%	15/08/2025			
18.05	SGR	Trần Thị Phong Vân			0	0%	15/08/2025			